TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/DS-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2018
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.
Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án Nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt là VPBank); trụ sở: Số 89 đường LH, phường LH, quận DD, Thành phố Hà Nội, do ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hiền Th - Trưởng phòng thu hồi nợ kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (văn bản ủy quyền số: 18/2017/UQ-CT ngày 13 tháng 3 năm 2017).

Người được ủy quyền lại: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990; trú tại: Số 60 đường LD, phường LB, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (văn bản ủy quyền số: 546/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20 tháng 6 năm 2017) (có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Ph, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số nhà 58 phố AS, khu hành chính 8, phường DD, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2017 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Ngày 22/12/2013, chị Nguyễn Thị Thu Ph có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt là VPBank) để vay số tiền 57.750.000đ; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên thì lãi suất tiền vay là 3,75%/tháng; phương thức trả nợ chậm trong vòng 36 tháng. Tổng số tiền chị Nguyễn Thị Thu Ph phải thanh toán cả gốc và lãi là 107.198.000đ; cụ thể: Trong 35 tháng đầu mỗi tháng chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả số tiền 2.950.000đ, tháng cuối cùng trả 3.948.000đ; kỳ thanh toán vào ngày mùng 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/02/2014. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, chị Nguyễn Thị Thu Ph đã nhận đủ tiền vay. Đến kỳ trả nợ, chị Nguyễn Thị Thu Ph chỉ trả được 22 lần với số tiền là 64.900.000đ (trong đó có 25.471.141đ tiền gốc và 39.427.859đ tiền lãi). Kể từ kỳ trả nợ thứ 23 chị Nguyễn Thị Thu Ph không thanh toán được. Hiện số tiền gốc chị Nguyễn Thị Thu Ph chưa trả được là 32.277.859đ, tiền lãi chưa trả tính từ kỳ 23 đến hết hạn hợp đồng vào kỳ thứ 36, ngày 01/01/2017 là 10.020.141đ. Nay VPBank yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến kỳ trả nợ cuối cùng là 42.298.000đ. Còn các khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày VPBank có đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm VPBank không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả. Đối với tiền lãi phát sinh sau ngày Tòa án xét xử, VPBank đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị đơn, chị Nguyễn Thị Thu Ph trình bày: Xác nhận ngày ký hợp đồng vay, số tiền vay, mục đích, hình thức vay, lãi suất, phương thức, kỳ hạn trả nợ và số tiền còn nợ như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày. Chị Nguyễn Thị Thu Ph vẫn đồng ý trả nợ cho VPBank, tuy nhiên do điều kiện khó khăn nên kể từ ngày 10/01/2016 không trả được nợ cho VPBank. Nay vẫn đồng ý trả số tiền nợ gốc là 32.277.859đ, còn tiền lãi trong hạn và quá hạn đề nghị VPBank cho miễn toàn bộ. Chị Nguyễn Thị Thu Ph cam kết sẽ trả 01 lần toàn bộ số tiền nợ gốc, trả chậm nhất là vào ngày 22/11/2017. Nếu vi phạm sẽ thanh toán toàn bộ cả gốc và lãi cho VPBank.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Chị Nguyễn Thị Thu Ph chỉ đến Tòa án tự khai và nhận các văn bản tố tụng rồi sau đó đều vắng mặt không có lý do.

Tại bản tự khai ngày 23/10/2017, chị Nguyễn Thị Thu Ph cam kết sẽ trả cho VPBank tiền nợ gốc là 32.277.859đ chậm nhất là ngày 22/11/2017. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên chị Nguyễn Thị Thu Ph không thực hiện được cam kết trả nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã khởi kiện và yêu cầu. Đề nghị Tòa án buộc chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả cho VPBank tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 01/01/2017 là 42.298.000đ. Còn các khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày VPBank có đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm VPBank không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả. Đối với tiền lãi phát sinh sau ngày Tòa án xét xử, VPBank đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng mọi trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điều 357, 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng xử: Buộc chị Nguyễn Thị Thu Ph có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 42.298.000đ (Bốn mươi hai triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn đồng). Trong đó số tiền gốc là 32.277.859đ, tiền lãi là 10.020.141đ và phải chịu lãi suất chậm trả và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Thu Ph vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Hai bên ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của bị đơn không trở ngại gì cho việc xét xử của Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[3] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch vay tài sản giữa các bên phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng, thời điểm ký kết là năm 2013 nhưng phát sinh quyền và nghĩa vụ là từ năm 2014 đến năm 2017. Mặt khác, nội dung và hình thức của giao dịch dân sự phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên pháp luật được áp dụng giải quyết vụ án là Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về nội dung vụ án, xét thấy: Giữa VPBank với chị Nguyễn Thị Thu Ph có ký hợp đồng tín dụng số 20131225-129032-0005 ngày 22/12/2013 về việc VPBank cho chị Nguyễn Thị Thu Ph vay số tiền 57.750.000đ để tiêu dùng cá nhân với hình thức tín chấp. Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất tiền vay là 3.75%/tháng, phương thức trả nợ chậm trong vòng 36 tháng, trong 35 tháng đầu mỗi tháng chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả số tiền 2.950.000đ, tháng cuối cùng trả 3.948.000đ; kỳ thanh toán bắt đầu từ ngày 01/02/2014. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, chị Nguyễn Thị Thu Ph đã nhận đủ tiền vay nhưng đến kỳ trả nợ thì chị Nguyễn Thị Thu Ph chỉ trả được 22 lần với tổng số tiền 64.900.000đ, còn lại không trả được tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị Thu Ph cam kết sẽ trả toàn bộ tiền nợ gốc 32.277.859đ chậm nhất là ngày 22/11/2017, số tiền nợ lãi trong hạn và quá hạn còn lại đề nghị VPBank cho miễn. Tuy nhiên, hết thời hạn chị Nguyễn Thị Thu Ph không thực hiện được. Như vậy, bên vay là chị Nguyễn Thị Thu Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng và cam kết đã thỏa thuận. Do đó, nguyên đơn là VPBank yêu cầu buộc bị đơn là chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến kỳ trả nợ cuối cùng (ngày 01/01/2017) là 42.298.000đ là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày VPBank có đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm, do VPBank không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu Ph phải trả nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án áp dụng mức lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị này là tự nguyện nên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu Ph phải chịu án phí theo giá ngạch đối với nghĩa vụ phải thực hiện là: 42.298.000đ x 5% = 2.114.900đ (làm tròn là 2.114.000đ). VPBank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Buộc chị Nguyễn Thị Thu Ph có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 42.298.000đ (Bốn mươi hai triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn đồng). Trong đó số tiền gốc là 32.277.859đ, tiền lãi là 10.020.141đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/5/2018), chị Nguyễn Thị Thu Ph không trả được số tiền nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu Ph phải chịu số tiền 2.114.000đ (Hai triệu, một trăm mười bốn nghìn đồng). Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000143 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung